

9th Oman Club Chess Championship 2026

Cập nhật ngày: 09.07.2026 17:28:22

Xếp hạng sau ván 9

Hạng	Số	Đội	Ván cờ	+	=	-	HS1	HS2	HS3
1	3	NAKHAL - A	9	8	0	1	16	27	0
2	2	MASIRAH	9	8	0	1	16	25	0
3	5	AL AMERAT - A	9	7	0	2	14	25,5	0
4	1	SALALAH	9	5	2	2	12	23	0
5	11	SEEB	9	4	3	2	11	19,5	0
6	9	AL NAHDHA	9	4	2	3	10	21,5	0
7	8	NAKHAL - B	9	4	2	3	10	19,5	0
8	13	NIZWA	9	4	2	3	10	19	0
9	12	AL KAMIL & AL WAFI - A	9	4	2	3	10	18,5	0
10	10	AL RUSTAQ - B	9	3	3	3	9	20	0
11	6	AL RUSTAQ - A	9	3	3	3	9	19,5	0
12	7	AL AMERAT - B	9	4	1	4	9	19,5	0
13	4	QURIYAT	9	4	1	4	9	18,5	0
14	14	IBRI	9	4	0	5	8	18	0
15	18	AL SHABAB	9	4	0	5	8	16,5	1
16	17	AL KAMIL & AL WAFI - B	9	3	2	4	8	16,5	2
17	24	OMAN	9	3	1	5	7	18,5	0
18	23	SAHAM	9	3	1	5	7	16,5	0
19	22	AL MUSANNAA	9	3	1	5	7	13,5	0
20	15	SOHAR	9	2	3	4	7	12,5	0
21	21	YOUTH TEAM	9	2	2	5	6	11,5	0
22	16	BIDIYAH	9	1	2	6	4	10,5	0
23	19	AL SUWAIQ	8	2	0	6	4	9	0
24	20	WOMEN TEAM	8	1	1	6	3	7	0

Ghi chú

Hệ số phụ 1: Matchpoints (2 for wins, 1 for Draws, 0 for Losses)

Hệ số phụ 2: points (game-points)

Hệ số phụ 3: Extended Direct Encounter for teams (EDE) (Matchpoints)

Tìm tất cả chi tiết giải đấu này theo <https://chess-results.com/tnr1448671.aspx?lan=29>

Máy chủ Chess-Tournaments-Results: Chess-Results